

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 673/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục dự án sản xuất thử nghiệm cấp quốc gia “Thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy ở quy mô công nghiệp” để đưa ra tuyển chọn (Chi tiết trong phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ dự án sản xuất thử nghiệm nêu tại Điều 1 theo quy định

hiện hành để lựa chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

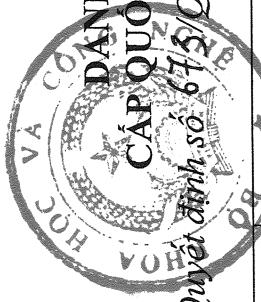
*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, Vụ KHTC(NQC).



Trần Văn Tùng



**DANH MỤC DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM  
CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỂ ĐUA RA TUYỂN CHỌN**  
*(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)*

TT	Tên dự án SXTN	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức thực hiện
1	Thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy ở quy mô công nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm chủ thiết kế, chế tạo dây chuyền sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy ở quy mô công nghiệp.</li> <li>- Xây dựng được dây chuyền tự động điều khiển, sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy với thông số kỹ thuật chính như sau:</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ tài liệu thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo, lắp đặt và hướng dẫn vận hành dây chuyền sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy với công suất 700.000 m<sup>2</sup>/năm.</li> <li>2. Quy trình công nghệ sản xuất tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy.</li> <li>3. 01 dây chuyền tự động điều khiển, sản xuất liên tục tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy với thông số kỹ thuật chính như sau:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Công suất: 700.000 m<sup>2</sup>/năm;</li> <li>+ Chiều dày tấm: 50 ÷ 200 mm;</li> <li>+ Tốc độ ra sản phẩm: 3 ÷ 12 m/phút.</li> </ul> </li> <li>4. Sản phẩm: 10.000 m<sup>2</sup> tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy có chiều dày tấm từ 50 ÷ 200 mm (trong đó tối thiểu 1.000 m<sup>2</sup> tấm tôn PU cách nhiệt, chống cháy chiều dày 200 mm) đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu sau:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khả năng chống cháy lan đạt tiêu chuẩn TCVN 9311-8: 2012 hoặc DIN4102-1: 1981;</li> </ul> </li> </ol>	Tuyển chọn

TT	Tên dự án SXTN	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức thực hiện
			<p>+ Tỷ trọng của tấm panel: 40 ÷ 45 kg/m<sup>3</sup> đạt tiêu chuẩn ISO 845: 2006;</p> <p>+ Hệ số truyền nhiệt ở 25°C: 0.018 ÷ 0.021 W/m.°K đạt tiêu chuẩn DIN 52612-2:1984;</p> <p>+ Độ bền nén: 0.16 N/mm<sup>2</sup> đạt tiêu chuẩn DIN ISO 527-1:2019;</p> <p>+ Độ bền uốn: 0.26 - 0.28 N/mm<sup>2</sup> đạt tiêu chuẩn ISO 527-1:2019;</p> <p>+ Chiều dày tôn: 0,4 ÷ 0,6 mm;</p> <p>+ Chiều rộng tấm: 1.000 mm; 1.130 mm.</p> <p>4. 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước.</p> <p>5. Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ.</p> <p>6. Đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp.</p>	